

VẬN DỤNG CÁC DẠNG CÂU HỎI TRONG DẠY BÀI KHOẢ TIẾNG TRUNG QUỐC TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP CHO SINH VIÊN VIỆT NAM

DẶNG VĂN HIỀN*

Abstract: Asking questions is a form of communication aimed at gathering information, resolving particular issues, and sometimes showing concern for others. Raising a question is a skill that involves the use of linguistic expressions designed to elicit responses from listeners. When a series of questions are formulated, they should be arranged logically with meaningful content to achieve high effectiveness. In teaching a foreign language, teachers pose questions for students to answer, and sometimes students may also raise questions for teachers or for other students themselves to help learners grasp the knowledge of each lesson and enhance their skills. This article employs some research methods and techniques, including synthesis and analysis, to discuss types of questions and their application in teaching lesson texts in the basic Chinese language course designed for Vietnamese students.

Keywords: *question, teaching a lesson text, Chinese, basic level, Vietnamese students*

1. Đặt vấn đề

Ngôn ngữ là công cụ giao tiếp, cũng là công cụ của tư duy. Sự sáng tạo của con người trong quá trình sử dụng, cùng một thông tin có thể thể hiện bằng nhiều hình thức câu từ khác nhau, mang lại hiệu quả giao tiếp khác nhau, thể hiện năng lực của người sử dụng ngôn ngữ. Chính vì vậy, lời nói là hình thức tổ chức ngôn từ trong câu hoặc chuỗi câu của mỗi cá nhân dựa trên các quy tắc ngôn ngữ nhằm đạt được mục đích giao tiếp của mình. “Sở dĩ ngôn ngữ trở thành công cụ giao tiếp quan trọng nhất của xã hội loài người là do nó có thể bóc tách tự do và tổ hợp linh hoạt, vì vậy, có thể tùy cơ ứng biến, tạo ra các hình thức ngôn từ mới nhằm thoả mãn nhu cầu giao tiếp của loài người” [2, tr.6]. Hỏi và nêu câu hỏi là một khâu không thể thiếu trong giao tiếp. Hỏi nhằm thoả mãn nhu cầu tìm hiểu thông tin của người nêu câu hỏi, đồng thời cũng là biện pháp gợi mở cho người được hỏi nâng cao năng lực tư duy, tìm ra lời đáp, mở mang kiến thức, giúp duy trì cuộc thoại diễn ra một cách tự nhiên, thuận lợi. Tuy nhiên, câu hỏi trong giao tiếp thường nhật, không chính thức mang tính chất hàn huyên giữa các cá nhân sẽ khác với câu hỏi trong các cuộc giao tiếp chính thức, chẳng hạn như đại diện cơ quan an ninh hỏi nghi phạm, câu hỏi của hội đồng thẩm định trong hoạt động thẩm định một sản phẩm khoa học... Trong hoạt động dạy học, câu hỏi thường là do người thầy căn cứ vào mục đích, nội dung, đối tượng dạy học nêu ra để trò trả lời, nhằm mục đích hoàn thành nhiệm vụ dạy học. Ngoài ra, cũng có câu hỏi từ phía trò dành cho thầy hoặc hỏi đáp giữa các học trò với nhau. Hỏi, nhất là nêu câu hỏi của thầy dành cho trò trên lớp là một tri thức khoa học, từ trước đến nay luôn nhận được giới nghiên cứu và dạy học ngôn ngữ quan tâm.

Nghiên cứu về hành vi giao tiếp, trong đó có hành vi hỏi nói chung và phương pháp giảng dạy ngoại ngữ từ trước đến nay đã thu được nhiều kết quả. Tuy nhiên, nghiên cứu về vai trò và phương pháp nêu câu hỏi trong dạy học ngoại ngữ đến nay vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Theo tìm hiểu của chúng tôi, những năm gần đây, nghiên cứu về lĩnh vực này đáng lưu ý là một số bài viết của Lưu Hiểu Vũ với *Vận dụng phương thức nêu câu hỏi trong dạy học tiếng Trung Quốc cho người nước ngoài trong không gian lớp học* [4]; Vinh Kế Hoa với *Tác dụng và yêu cầu của việc nêu câu hỏi trong dạy học tiếng Trung Quốc trên lớp cho người nước ngoài* [5]; Lưu Phán với *Nghiên cứu việc nêu câu hỏi*

* Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

trong giờ dạy học tiếng Trung Quốc cho người nước ngoài - trên ngữ liệu một tiết học tổng hợp giai đoạn sơ cấp [3]. Trong nghiên cứu này, trên cơ sở điếm qua một số vấn đề lí luận hữu quan, tác giả đã tiến hành khảo sát trường hợp một tiết học thực hành tiếng tổng hợp tại Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh dành cho 8 du học sinh đã học một năm tiếng Trung Quốc. Sau khi phân tích kết quả khảo sát, kết hợp với nghiên cứu băng ghi hình thực tế giờ dạy trên lớp, tác giả đã đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả nêu câu hỏi của giáo viên. Chu Tiểu Bình trong cuốn *Nhập môn dạy học tiếng Trung Quốc cho người nước ngoài* [7] đã dành một phần nội dung bàn về tầm quan trọng của việc nêu câu hỏi để tạo hứng thú cho học sinh, nâng cao hiệu quả giờ học. Ngoài ra còn kết quả nghiên cứu của Hứa Vĩ trong luận văn thạc sĩ với nhan đề *Nghiên cứu phương pháp nêu câu hỏi của giáo viên trong giờ dạy tiếng Trung Quốc giai đoạn sơ cấp dành cho người nước ngoài* [6]. Các nghiên cứu trên phần lớn đều tập trung vào khách thể nghiên cứu là người học có ngôn ngữ thứ nhất là tiếng Anh, đồng thời chủ yếu là nghiên cứu về phương pháp nêu câu hỏi của thầy dành cho trò.

Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi vận dụng phương pháp tổng hợp và phương pháp phân tích, làm rõ các dạng câu hỏi vận dụng vào giờ dạy học bài khoá tiếng Trung giai đoạn sơ cấp, nhằm góp một tài liệu tham khảo cho công tác dạy học tiếng Trung Quốc cho người Việt Nam hiện nay.

2. Tầm quan trọng của việc nêu câu hỏi trong giờ dạy học ngoại ngữ

Dạy học ngoại ngữ ngày nay cần thực hiện theo đường hướng giao tiếp. Việc hỏi đáp giữa thầy và trò là chủ đạo, kết hợp với câu hỏi trò dành cho thầy và giữa các học trò với nhau thể hiện qua trao đổi thảo luận nhóm hoặc sắm vai hội thoại sẽ là phương thức chính giúp học trò hiểu bài và vận dụng kiến thức vào các tình huống giao tiếp do người thầy thiết kế. Chỉ khi người thầy tự chủ về kiến thức và phương pháp, có kĩ năng xây dựng câu hỏi mang tính hệ thống và tính gợi mở mới có thể thu hút mọi đối tượng học trò (bao gồm cả trình độ trung bình, yếu và khá giỏi) tham gia vào giờ học.

Trong quá trình lên lớp, người thầy đóng vai trò là người tổ chức các hoạt động dạy học và quan trọng nhất vẫn là hệ thống câu hỏi được thiết kế đa dạng, bao quát được các kiến thức mới từ từ vung, ngữ pháp đến chủ đề giao tiếp. Song song với giảng kiến thức mới, người thầy còn phải chú ý đúng mức đến việc ôn luyện các kiến thức đã học để học trò có cơ hội ôn lại kiến thức đã học, tiếp thu kiến thức mới, tạo điều kiện cho việc thực hành giao tiếp của học trò ngày càng tự nhiên, vốn từ vung, ngữ pháp ngày càng phong phú và việc khai thác chủ đề đa dạng hơn. Câu hỏi mang tính gợi mở sẽ giúp cho học trò trau dồi và nâng cao năng lực tư duy, phát hiện vấn đề, từ đó phát huy khả năng sáng tạo trong quá trình trả lời câu hỏi. Chu Tiểu Bình đã chỉ rõ: “Nêu câu hỏi là hình thức chủ yếu trong tương tác giữa thầy và trò, giữa các học trò với nhau. Đó là một kĩ năng dạy học quan trọng. Việc nêu câu hỏi trên lớp hoàn hảo có thể giúp tăng cường tiến trình điều khiển, giao lưu giữa thầy và trò, khơi dậy hứng thú cho học trò” [7, tr.59].

Câu hỏi đa dạng, có tính mục đích cao và có khả năng phân loại được học trò, đồng thời phù hợp với từng đối tượng sẽ giúp cho học trò tích cực, chủ động tham gia vào giờ học, không khí lớp học nhờ đó trở nên sôi nổi. Quan hệ giữa thầy và trò cũng được củng cố và phát triển. Đi đôi với việc nêu câu hỏi, người thầy cũng cần có những nhận xét đánh giá mang tính khích lệ, động viên học trò, tạo niềm tin trong học tập. Đối với một số câu hỏi dạng mở, độ khó cao, trên cơ sở gợi mở cho học trò triển khai ý, trả lời đầy đủ nội dung, người thầy nên đưa ra đáp án của mình để học trò coi đó là câu trả lời chuẩn và noi theo, niềm tin của học trò vào thầy cô cũng được củng cố. Việc nêu câu hỏi hợp lí có giá trị phát huy tính tích cực, tự giác của học trò, tăng cường tương tác giữa thầy và trò cũng như giữa học trò với nhau, tạo ra không khí lớp học sôi nổi. Chất lượng giờ học ngoại ngữ nói chung và giờ học bài khoá nói riêng theo đó cũng được nâng cao.

3. Các dạng câu hỏi và việc vận dụng câu hỏi trong giờ dạy học ngoại ngữ

3.1. Hỏi và các dạng câu hỏi

Trước hết, chúng ta cần làm rõ hỏi là gì? *Từ điển tiếng Việt* giải thích rằng, hỏi là “nói ra điều mình muốn người ta cho mình biết với yêu cầu được trả lời” [1, tr. 727]. Muốn nêu được câu hỏi xác đáng, phát huy hiệu quả giao tiếp, người nêu câu hỏi cần rèn luyện kỹ năng sắp xếp từ ngữ, lựa chọn kiểu câu, tạo ra câu hỏi có ý nghĩa, nhằm đạt được mục đích một cách hiệu quả nhất. Nếu là chuỗi câu hỏi thì cần được sắp xếp các câu hỏi theo một trình tự hợp lý, logic, câu hỏi trước làm nền cho câu hỏi sau và câu hỏi sau là sự kế thừa của câu hỏi trước. Kỹ năng nêu câu hỏi được vận dụng vào nhiều tình huống khác nhau, ví dụ như trong công việc, học tập hoặc trong cuộc sống hàng ngày. Trong thực tế, chúng ta thường nghe mọi người bình luận *Hỏi hay quá!* hay *Hỏi dở quá!* Điều đó chứng tỏ, hỏi và câu hỏi cũng được phân chia chất lượng thành những mức độ khác nhau. Hỏi không chỉ là một tri thức, mà còn là một nghệ thuật. Hỏi phải đúng đối tượng, có thể khơi gợi hứng thú và nhu cầu giao tiếp, mong được trả lời của người được hỏi mới là câu hỏi hay. Vì vậy, hỏi đúng cách, đúng chủ đề là một kỹ năng quan trọng mà người tham gia giao tiếp cần rèn luyện. Dựa vào tính chất của câu hỏi, có thể chia ra các loại như câu hỏi dạng đóng, câu hỏi dạng mở, câu hỏi thăm dò, câu hỏi định hướng, câu hỏi tiếp nối, câu hỏi tu từ... Trong đó, câu hỏi tu từ thường được dùng trong sáng tác văn học. Các dạng câu hỏi còn lại thường được dùng phổ biến trong đời sống hàng ngày, trong sinh hoạt khoa học và đặc biệt là trong hoạt động dạy học. Vì vậy, dưới đây chúng tôi sẽ điềm lại về đặc điểm của từng dạng câu hỏi thường được vận dụng trên lớp.

Thứ nhất, câu hỏi dạng đóng. Đây là câu hỏi thường chỉ có một đáp án, được sử dụng trong mục đích nắm bắt thông tin từ phía người được hỏi. Chẳng hạn như:

(1) *Hôm nay là ngày bao nhiêu?*

(2) *Gia đình anh sống ở đâu?*

Thứ hai, câu hỏi dạng mở. Đây là những câu hỏi không có câu trả lời cố định, yêu cầu người được hỏi phải suy nghĩ và tìm ra đáp án của riêng mình, chẳng hạn như câu hỏi dùng các đại từ nghi vấn như *ai, cái gì, khi nào, ở đâu, vì sao, như thế nào*, câu hỏi lựa chọn dùng *có... không, hay là...* Câu hỏi dạng mở giúp người được hỏi có không gian và cơ hội phát huy khả năng tư duy, liên tưởng, sức sáng tạo của mình. Nội dung trả lời không chỉ gói gọn trong một câu mà có khi là một đoạn hoàn chỉnh. Câu trả lời hay, thú vị sẽ có tác dụng khơi dậy hứng thú của người nghe, giúp người hỏi thu thập được nhiều thông tin, có khi vượt ra khỏi sức tưởng tượng. Sử dụng hợp lý câu hỏi dạng mở trên lớp sẽ có tác dụng nâng cao kiến thức một cách toàn diện và phát triển năng lực tư duy, kỹ năng vận dụng và biểu đạt của học trò. Chẳng hạn:

(3) *Một năm có bốn mùa, em thích mùa nào nhất? Vì sao?*

(4) *Em có dự định gì trong kì nghỉ hè này?*

Thứ ba, câu hỏi mang tính thăm dò. Đây là dạng câu hỏi dùng để thu thập thông tin hoặc lấy ý kiến từ người khác. Câu hỏi thăm dò được xây dựng dưới nhiều hình thức khác nhau như câu hỏi đóng, câu hỏi mở, câu hỏi có nhiều phương thức lựa chọn, câu hỏi thang đo... Chẳng hạn, hai câu hỏi 3 và 4 trên đây ở góc độ nào đó cũng có tính thăm dò: thăm dò về sở thích (câu 3), thăm dò về kế hoạch hoạt động (câu 4). Một ví dụ khác:

(5) *Sau khi tốt nghiệp đại học, em sẽ làm nghề gì? Vì sao?*

(6) *Nếu có một khoản tiền lớn, em sẽ sử dụng vào những mục đích gì? Tại sao?*

Cũng như câu hỏi dạng mở, câu hỏi thăm dò có tác dụng tạo điều kiện cho người trả lời câu hỏi tự do sáng tạo, thể hiện tâm tư nguyện vọng, quan điểm và đưa ra giải pháp của mình.

Thứ tư, câu hỏi định hướng. Đó là dạng câu hỏi hướng người được hỏi vào một không gian lựa chọn nào đó để đưa ra câu trả lời xác đáng. Đối với lĩnh vực dạy học, câu hỏi định hướng dùng cho người thầy dẫn dắt học trò hướng tư duy vào nội dung bài học, giúp cho tư duy của họ mang tính tập trung, không phân tán. Chẳng hạn, bên cạnh câu hỏi xoay quanh chủ đề thời tiết như *Một năm có bốn mùa, em thích mùa nào nhất?* Nếu học trò trả lời là *mùa xuân*, giáo viên có thể tiếp tục hỏi:

(7) *Ngoài mùa xuân ra, là học sinh, các em còn có khả năng thích nhất mùa nào nữa? Vì sao?*

Trong ngữ cảnh đó, đương nhiên sẽ có nhiều học trò chọn mùa hè, vì mùa hè học trò được nghỉ ngơi, vui chơi thoải mái và có thời gian thực hiện ý định mà trong năm học không thể thực hiện được.

Thứ năm, câu hỏi nối tiếp. Đó là dạng câu hỏi bổ sung nội dung cho câu hỏi trước đó. Dạng câu hỏi này giúp người hỏi thu thập được thêm một số thông tin liên quan đến chủ đề hoặc câu hỏi chính. Chẳng hạn tiếp theo câu hỏi số 4 ở trên *Em có dự định gì trong kì nghỉ hè này?*, giáo viên có thể sẽ hỏi thêm:

(8) *Em hãy nói rõ vì sao em có dự định đó?*

Như trên đã phân tích, câu hỏi được sử dụng hàng ngày cũng như trong công việc đều rất đa dạng. Để đạt được mục đích thu thập thông tin vừa chân thực vừa phong phú, người nêu câu hỏi cần có kĩ năng lựa chọn câu hỏi đa dạng, vừa đúng vừa trúng, có giá trị khơi gợi hứng thú của người được hỏi và đưa họ vào cuộc thoại với mình một cách tự nguyện, lời thoại cũng sẽ trở nên tự nhiên, không khiên cưỡng. Câu hỏi của giáo viên trên lớp càng cần thiết phải có tính mục đích, chứa đựng nội dung thiết thực, phù hợp, đôi khi pha chút dí dỏm, như vậy mới tạo được hứng thú học tập, phát huy cao độ năng lực tư duy, phát hiện vấn đề, phản xạ ngôn ngữ nhạy bén cho học trò.

3.2. Những yêu cầu khi vận dụng câu hỏi trong giờ dạy học bài khoá

Việc vận dụng các dạng câu hỏi trong giờ dạy ngoại ngữ phải nhằm mục đích giúp cho học trò nắm được các tri thức ngôn ngữ và nội dung giao tiếp trong bài nhanh hơn, vận dụng vào các tình huống giao tiếp hiệu quả hơn. Để đạt được yêu cầu đó, người thầy trong quá trình chuẩn bị bài trước khi lên lớp cần xác định đúng kiến thức trọng tâm về ngôn ngữ, văn hoá và chủ đề giao tiếp trong mỗi bài. Trên cơ sở đó thiết kế hệ thống câu hỏi mang tính chất gợi mở, dẫn dắt học trò vào khâu tìm hiểu bài, kết hợp với vận dụng các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, nhân tố văn hoá vào tình huống giao tiếp cụ thể. Những yêu cầu mà người thầy cần tuân thủ khi nêu câu hỏi trong giờ dạy thực hành ngoại ngữ cụ thể như sau.

Trước hết cần xác định đúng nội dung cần hỏi. Nội dung cần hỏi trong các khâu của từng bài học là khác nhau. Chẳng hạn, câu hỏi dành cho kiểm tra bài cũ; câu hỏi giới thiệu bài mới, câu hỏi dành cho phần dạy học từ vựng, ngữ pháp và câu hỏi mang tính tổng hợp, nhất là câu hỏi dành cho dạy học bài khoá.

Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi giới hạn phạm vi nêu câu hỏi là bài khoá, bởi lẽ bài khoá là nơi hội tụ đầy đủ các kiến thức ngữ âm (thể hiện rõ nhất là khi đọc diễn cảm bài khoá), kiến thức từ vựng, ngữ pháp, điểm văn hoá và chủ đề giao tiếp. Thông thường, ở giai đoạn sơ cấp thì bài khoá thường được thực hiện sau phần dạy từ mới và ngữ pháp. Tuy nhiên, đến bài khoá, người thầy cũng cần dựa trên kinh nghiệm để xác định các trọng điểm từ vựng, ngữ pháp nhằm thông qua hỏi đáp giúp học trò vừa nắm được và vận dụng kiến thức mới, vừa ôn tập củng cố kiến thức đã học trên tinh thần “ôn cũ biết mới”, tinh giảng, đa luyện.

Câu hỏi nêu ra là nhằm vào học trò để họ thông qua khâu trả lời câu hỏi thể hiện mức độ hiểu bài và vận dụng kiến thức của mình. Người thầy cần xác định rõ mục đích của từng câu hỏi, hướng tới đối tượng nào trong lớp. Thực tế cho thấy, sau một thời gian học tập, người học dần dần bộc lộ rõ sự chênh lệch về năng lực tiếp thu và kĩ năng vận dụng, đòi hỏi người thầy phân loại và thiết kế hệ thống câu

hỏi phù hợp với từng đối tượng để mỗi học trò khi tham gia giờ học đều có thu hoạch của riêng mình. Chẳng hạn, những câu hỏi đơn giản, trực quan dành cho những trò còn hạn chế về khả năng tiếp thu và vận dụng, những câu hỏi cần phải có kỹ năng tổng hợp, suy luận..., dành cho những học trò khá, giỏi. Nói cách khác, câu hỏi cần được thiết kế từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp. Yêu cầu hỏi đáp cũng cần phân cấp, với học trò yếu kém chỉ cần trả lời ngắn gọn hoặc được một vài ý. Tuy nhiên, học trò khá giỏi cần được phát huy cao độ năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng, câu trả lời cần nâng lên cấp độ đầy đủ, biểu đạt chính xác, mức độ lưu loát cũng được nâng lên theo thời gian. Chúng tôi thực hiện nêu câu hỏi với trường hợp Bài khoá 1 thuộc Bài học số 1, giáo trình Hán ngữ tập 2, quyển thượng, nhan đề 北京比上海大吧 (Bắc Kinh lớn hơn Thượng Hải). Trọng tâm của bài này về mặt từ vựng là các từ thuộc chủ đề thành phố như 建筑 (kiến trúc/ xây dựng), 城市 (thành phố), 天气 (tiết trời), 公园 (công viên), 饭店 (khách sạn)... Trọng điểm ngữ pháp là câu so sánh hơn/ kém, dùng 比 *tí*, trọng điểm ôn tập ngữ pháp là bổ ngữ mức độ. Ngoài ra, còn có một số tính từ phục vụ cho câu so sánh như 高 (cao), 大 (lớn), 漂亮 (đẹp), 温和 (ôn hoà). Trọng điểm giao tiếp là giới thiệu về Bắc Kinh và Thượng Hải, trên cơ sở đó vận dụng các từ ngữ và mẫu câu so sánh hơn vào việc giới thiệu một thành phố nơi em sống hoặc em biết. Trong quá trình chuẩn bị bài, người thầy có thể thiết kế câu hỏi thuộc các dạng khác nhau, từ dễ đến khó, khó dễ đan xen. Cụ thể như sau:

Câu hỏi dạng đóng, dành cho cả lớp, có chú trọng đến học trò yếu kém, chẳng hạn như:

- (1) 几个人在谈话? 他们是谁? (Có mấy người đang trò chuyện? Là những ai?)
(两个人。他们是山本和田芳) (Có hai người, đó là Sơn Bản và Điền Phương)
- (2) 文中提到哪些城市? (Trong bài nhắc đến những thành phố nào?)
(北京和上海) (Bắc Kinh và Thượng Hải)
- (3) 山本想去哪儿旅行? 怎么去? (Sơn Bản muốn đi đâu du lịch? Đi bằng phương tiện gì?)
(去上海, 坐火车去) (Đi Thượng Hải, đi bằng tàu hoả)

Câu hỏi dạng mở, dành cho cả lớp, có chú trọng đến học trò khá giỏi, chẳng hạn như:

- (4) 上海是怎么样的城市? (Thượng Hải là thành phố như thế nào?)
(上海很好, 这几年变化很大, 增加了不少新建筑, 人口比北京多) (Thượng Hải rất đẹp, mấy năm nay thay đổi nhiều, có thêm nhiều công trình xây dựng mới, dân số đông hơn Bắc Kinh)
- (5) 上海的公园怎么样? 天气呢? (Công viên ở Thượng Hải thế nào? Thời tiết ra sao?)
(上海公园没有北京多, 也没有北京大。上海天气比较温暖, 气温比北京高得多)
(Công viên ở Thượng Hải ít hơn Bắc Kinh, cũng không lớn bằng Bắc Kinh. Thời tiết Thượng Hải khá âm áp, nhiệt độ ngoài trời cao hơn Bắc Kinh nhiều)

Câu hỏi dạng thăm dò dành cho cả lớp, chẳng hạn như:

- (6) 如果有机会去旅游, 你将去哪个地方? 为什么? 你打算怎么去?
(Nếu có dịp đi du lịch, em định đi đâu? Vì sao? Em dự định đi bằng phương tiện gì?)

Với câu hỏi trên, tùy từng năng lực của mỗi học trò, những em năng lực còn hạn chế, lượng từ vựng ít sẽ mô phỏng bài khoá để trả lời. Những học trò khá giỏi có thể phát triển ra các không gian khác, chẳng hạn Tokyo, Pa-ri, Đà Lạt, Huế, Thành phố Hồ Chí Minh... Nếu học trò chưa biết các tên riêng này, người thầy có thể cung cấp cho trò một số tên thành phố nổi tiếng, giúp các trò truyền đạt được ý tưởng của mình. Còn lí do thì học trò có thể tùy ý đưa ra như phong cảnh đẹp, khí hậu mát lành... Riêng Huế có thể nêu lí do đây là điểm du lịch văn hoá, hay Đà Lạt là quê hương của các loài hoa...

Câu hỏi định hướng dành cho cả lớp, chẳng hạn như:

(7) 在中国, 除了北京和上海以外, 你们还知道哪些城市比较有名? (Ở Trung Quốc, ngoài Bắc Kinh và Thượng Hải ra, em còn biết những thành phố nào khá nổi tiếng?)

Với câu hỏi trên, học trò có thể vượt ra khỏi phạm vi bài học, thể hiện sự hiểu biết của mình. Các em có thể đưa ra tên một số thành phố khác ở Trung Quốc như Nam Kinh, Tây An, Thành Đô, Trùng Khánh, Tô Châu, Hàng Châu... Trong trường hợp học trò chưa đủ vốn từ hoặc chưa biết tên các thành phố, người thầy có thể gợi mở và bổ sung một số danh từ riêng chỉ thành phố của Trung Quốc, giúp học trò khá, giỏi có thể mở rộng vốn từ.

Câu hỏi dạng nối tiếp dành cho cả lớp, chẳng hạn như:

(8) 你可以提出你去胡志明市旅游的其他理由吗? (Em có thể nêu ra lí do khác khiến em đi thành phố Hồ Chí Minh du lịch không?)

Với câu hỏi trên, ngoài lí do học trò đã nêu, có thể gợi ý các em đưa ra đáp án khác, chẳng hạn như em có nhiều bạn cũ hoặc người thân ở thành phố Hồ Chí Minh, hay đó là nơi em sinh ra...

Tuy câu hỏi được thiết kế từ dễ đến khó, câu dễ và câu khó đan xen, nhưng độ khó cũng phải dừng lại ở mức vừa phải, nếu câu hỏi quá khó sẽ gây phản xạ ức chế ngay cả với những học trò khá giỏi, khiến không khí lớp học trầm lắng, học trò mất niềm tin vào năng lực của mình. Ngoài ra, câu hỏi cần đa dạng, kết hợp các đại từ nghi vấn khác nhau, các dạng câu hỏi dạng đóng, mở, thăm dò, nối tiếp..., đan xen nhau, câu hỏi dành cho tìm hiểu và vận dụng về từ kết hợp với ngữ pháp, chủ đề, điểm văn hoá..., câu hỏi rèn về năng lực ghi nhớ thông tin, tái hiện thông tin kết hợp với câu hỏi mang tính tổng hợp, suy luận và liên hệ. Như vậy, câu hỏi nêu ra trên lớp sẽ không đơn điệu mà mang tính mới mẻ, gây được hứng thú cho học trò.

4. Kết luận

Phương pháp nêu câu hỏi trên lớp thể hiện rõ nét kĩ năng dạy học của người thầy. Trong các nội dung như dạy học từ mới, ngữ pháp, trọng điểm văn hoá trong ngôn ngữ, bài khoá... của môn học thực hành tiếng tổng hợp giai đoạn sơ cấp, dạy học bài khoá là khâu mang tính tổng hợp, vừa củng cố lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp đã học ở các tiết trước, vừa khai thác nội dung bài khoá và từ đó rèn luyện kĩ năng nói và viết cũng như vận dụng, liên hệ theo chủ đề mà bài khoá thể hiện. Việc nêu câu hỏi hỗ trợ học trò tìm hiểu bài và rèn luyện các kĩ năng thực hành qua bài khoá là vô cùng quan trọng. Câu hỏi mà thầy nêu ra cần đa dạng, mang tính gợi mở, có tính mục đích và hướng tới các đối tượng học trò khác nhau trong cùng một lớp học. Câu hỏi cần kết hợp giữa các dạng như câu hỏi dạng đóng, câu hỏi mở, câu hỏi thăm dò, câu hỏi định hướng, câu hỏi nối tiếp và sử dụng linh hoạt các đại từ, trợ từ nghi vấn, tạo cảm giác mới mẻ cho học trò. Đồng thời, câu hỏi cần được hướng tới đầy đủ các kiến thức ngôn ngữ, văn hoá, chủ đề giao tiếp và rèn luyện kĩ năng. Kĩ năng nêu câu hỏi vừa là một tri thức, vừa là một nghệ thuật, thể hiện rõ nét năng lực làm chủ bài giảng và kĩ năng lên lớp của người thầy. Năng lực đó cần được rèn luyện và nâng cao trong suốt quá trình dạy học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Phê. *Từ điển tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng. 2020.
2. 刘焕辉. *言语交际学*. 浙江教育出版社. 2001
3. 刘盼. *对外汉语教学课堂提问探析——以一节初级汉语综合课为例*. 中国高校人文社会科学信息网. 1-4. 2022(2).
4. 刘晓雨. *提问在对外汉语课堂教学中的运用*. 世界汉语教学. (01). 70-76. 2000.
5. 荣继华. *对外汉语课堂提问的作用和要求*. 北京: 科学出版社, 155-163. 2008.
6. 许苇. *对外汉语初级阶段教师课堂提问研究*. 暨南大学文学院硕士论文. 2007.
7. 周小兵. *对外汉语教学入门*. 广州. 中山大学出版社. 59-63. 2004.